

PHÒNG GIÁO DỤC ĐÀO TẠO CẦN GIUỘC
TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN HÒA

BÀI DỰ THI
CUỘC THI ĐỌC SÁCH TÌM HIỂU
“LONG AN QUÊ HƯƠNG TÔI” LẦN THỨ IX – 2018
CHỦ ĐỀ “HÀO KHÍ SÔNG VÀM”

NGƯỜI DỰ THI

Huỳnh Thị Thúy Hương

Huỳnh Thị Thanh Phương

Điện thoại: 01696 191 686 – 0968 952 403

Email: thuyhuonghuynh4@gmail.com hoặc
huynhphuongtanhoa1990@gmail.com

Nơi công tác: Trường Tiểu học Tân Hòa, xã Tân Tập,
huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tân Tập, ngày 24 tháng 4 năm 2018

BÀI DỰ THI

Cuộc thi đọc sách tìm hiểu “Long An quê hương tôi” lần thứ IX - 2018

Chủ đề “Hào khí sông Vàm”

A. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

Huỳnh Thị Thúy Hương

Năm sinh: 20/09/1989

Giới tính: nữ

Nghề nghiệp: giáo viên

Huỳnh Thị Thanh Phương

Năm sinh 30/03/1990

Giới tính: nữ

Nghề nghiệp: giáo viên

Điện thoại: 01696 191 686 – 0968 952 403

Email: thuyhuonghuynh4@gmail.com hoặc huynhphuongtanhoa1990@gmail.com

Nơi công tác: Trường Tiểu học Tân Hòa, xã Tân Tập, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long

An.

B. PHÂN TRẢ LỜI CÂU HỎI

Câu 1:

Câu	Đáp án
a	d
b	a
c	b
d	b
e	d
f	d
g	a
h	b
i	b
j	c

Câu 2:

Tên gọi đầu tiên của Tiểu đoàn 307 là Tiểu đoàn Liên quân lưu động.

Tiểu đoàn làm lễ xuất quân ngày 5 tháng 7 năm 1948 tại căn cứ Giồng Luông, xã Đại Điền, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Ban chỉ huy đầu tiên của Tiểu đoàn 307 là Đỗ Huy Rừa - Tiểu đoàn trưởng 1948 – 1949, Nguyễn Văn Sỹ - Tiểu đoàn phó 1948.

Câu 3:

“Hỏa hồng Nhựt Tảo oanh thiên địa

Kiểm bặt Kiên Giang khắp quỷ thần”.

Hai câu thơ hào hùng trên muốn nhắc đến hai chiến công lẫy lừng của Anh hùng dân tộc Nguyễn Trung Trực. Đôi điều về hai chiến công đó là:

Trong lịch sử chống ngoại xâm vào nửa sau thế kỷ XIX, Nguyễn Trung Trực là một trong những người yêu nước tiêu biểu, và đặc biệt. Ông tham gia chống Pháp từ những năm đầu tiên Pháp tiến hành xâm lược Việt Nam. Hai chiến công lẫy lừng của ông: đốt cháy tàu L' Espérance – tàu Hy vọng của Pháp trên vàm sông Nhựt Tảo ngày 10/12/1861 và trận đánh diệt đồn Rạch Giá ngày 16/6/1868

Trận Nhật Tảo đã diễn ra vào ngày 10 tháng 12 năm 1861 tại vàm sông Nhật Tảo, nay thuộc xã An Nhứt Tân, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An, Việt Nam.

Lúc giữa trưa ngày 10 tháng 12, Nguyễn Trung Trực lợi dụng viên sĩ quan chỉ huy chiếc tiểu hạm L'Espérance đang đuổi theo bọn gian phi cách tàu khoảng 2 dặm. Bốn hoặc năm chiếc ghe lớn có mui thả trôi theo hông tàu. Đoàn thủy thủ nghỉ ngơi trên sàn tàu không nghi ngờ gì. Viên sĩ quan giữ chức vụ phụ tá, thò mình ra cửa sổ vì tưởng rằng người buôn bán muốn xin thị nhận giấy phép lưu thông. Tên vô phước này đã bị giết bằng một mũi giáo vào ngực. Rồi đoàn người đột kích bỗng la hét khủng khiếp, và vài phút đồng hồ sau, thì sàn tàu tràn ngập hơn một trăm năm chục người Việt Nam cầm giáo, gươm và đuốc. Một cuộc giáp chiến giữa lực lượng không tương xứng đã diễn ra. Trong vài phút đồng hồ, lửa bắt qua mái rom của chiếc tiểu hạm và cháy lan mau chóng. Bị lửa tấp, những người giao chiến nhảy bổ xuống sông hay chạy thoát vào trong những chiếc ghe. Năm người trong đoàn thủy thủ: 2 người Pháp và 3 người Tagal không khí giới trốn trên một chiếc ghe, chèo thục mạng. Từ xa họ thấy chiếc L'Espérance nổ tung mà những mảnh vỡ văng ra đến tận hai bờ sông, chôn vùi xác chết của 17 người Pháp và Tagal bị giết trong tai biến này.

Thuyền trưởng Parfait (một sĩ quan trẻ tuổi, hoạt động và can đảm đã được tuyên dương vì chỉ huy xuất sắc trong nhiều trận chiến) được chiếc ghe thoát hiểm báo tin, ông ta đến xin vài người tiếp viện ở tàu Garonne và trở lại chỗ xảy ra thảm kịch cùng ngày. Ông ta gặp 3 tên Tagal bị địch quân bắt, nhưng nhờ lúc tàu nổ mà trốn thoát. Những tên bắt hạnh này trốn sau những bụi rậm và ở yên trong một cái đầm nước sâu tới miệng chờ cứu viện.

Chiến thắng này đã làm nức lòng nhân dân Việt. Và khi tin ra đến Huế, vua Tự Đức liền cho ban lệnh thưởng. Sử nhà Nguyễn chép: Vua phong thưởng cho Lịch làm chức Quản cơ..., Nguyễn Văn Quang, Huỳnh Khắc Nhượng cùng hai mươi người nữa làm cai đội và đều được thưởng ngân tiền. Binh lính tham gia được thưởng chung một ngàn quan tiền. Bốn người bị chết đều được cấp cho tiền tuất gấp hai. Ngoài ra, nhà vua cũng chuẩn cấp cho những nhà trong làng bị đốt cháy.

Trận đồn Kiên Giang hay trận đồn Rạch Giá xảy ra vào ngày 16 tháng 6 năm 1868 và kết thúc khoảng 5 ngày sau đó. Cuộc đánh chiếm này do Nguyễn Trung Trực khởi xướng, và đã gây cho Pháp nhiều thiệt hại. Tuy quân Việt làm chủ tòa thành có 5 ngày, nhưng sự kiện này đã được tác giả George Diirwell đánh giá là một sự kiện bi thảm (un événement tragique) của thực dân Pháp ở Việt Nam.

Đồn Rạch Giá bị tấn công lúc 4 giờ sáng ngày 16 tháng 6 năm 1868. Trung úy hải quân kiêm thanh tra địa phương, người ở đây gọi là Chánh Phèn, vì bộ râu vàng hoe, là một trong những người bị giết trước tiên. Trung úy Sauterne chỉ huy đồn lính bị giết chết sau một chập chống trả mãnh liệt. Đồn này gồm 30 người, ngủ say cạnh những khẩu súng của họ đều bị hạ sát. Khoảng 12 người họp lại mở vòng vây chạy tản mác vào làng. Vì lạ người lạ cảnh, họ bị giết lần lượt bằng chĩa ba, chỉ trừ Duplessis, tên này chạy trốn trong lùm bụi và được một ông lão và một người đàn bà Việt Nam cho ăn. Một viên chủ của sở thu thuế tự vệ một lúc lâu bằng súng, cuối cùng cũng bị hạ sát với đứa con gái và đứa con trai nhỏ. Mấy tên thông ngôn và viên chức Việt nam làm việc cho người Pháp bị bắt và bị giết vừa lúc quân Pháp vừa lúc quân Pháp trở lại (phản công). Lúc Pháp tái chiếm Rạch Giá, những người Cao Miên quanh vùng dẫn tên Duplessis cho Thiếu tá Ausart và bắt đầu lục soát tìm bắt nghĩa quân.

Sau trận đồn Rạch Giá, hai bên đã bị thiệt hại như sau:

Về phía Pháp có 5 sĩ quan Pháp, trong số đó có Chủ tỉnh là tham biện Chánh Phèn, 67 lính (gồm người Pháp & người Việt) bị giết chết. Bị nghĩa quân đoạt mất khoảng trăm khẩu súng đủ loại cùng nhiều đạn dược.

Nhưng cái thiệt hại to lớn hơn cả, đó là lần đầu tiên, lực lượng nghĩa quân Việt đã chủ động đến đánh thực dân Pháp ngay tại trung tâm đầu não của tỉnh. Cho nên, khi nhận tin Chủ tỉnh Rạch Giá cùng vài sĩ quan khác bị giết ngay tại trận, George Diirwell đã gọi đây là một sự kiện bi thảm (un événement tragique).

Về phía quân dân Việt, không có con số thiệt hại. Các sách đã dẫn chỉ ghi chung chung là: Khi quân Pháp tái chiếm đồn Kiên Giang, một số nghĩa quân hy sinh, một số bị bắt. Riêng sách Lược sử Đình Vĩnh Hòa Hiệp, có một chi tiết, đó là trong số bị bắt có Phó tướng Lâm Văn Ky và 4 người bạn thân ông là Trịnh Văn Tư, Hồng Văn Ngàn, Ngô Văn Búp, Nguyễn Văn Niên. Sau, Lâm Quang Ky và ông Tư, ông Búp đều bị Pháp chém chết ngày 1 tháng 7 năm 1868. Ông Niên bị thực dân đày ra Côn Đảo 12 năm, sau khi thả về ông bị mù và chết tại làng Vĩnh Hòa Hiệp; phần ông Ngàn, tài liệu này không cho biết gì.

Câu 4:

Sau khi anh hùng Nguyễn Trung Trực hi sinh, nhà thơ Huỳnh Mẫn Đạt đã viết bài "Điều Nguyễn Trung Trực" để tỏ lòng tiếc thương sự hi sinh anh dũng, kiên cường của ông.

Nội dung bài điều: thể hiện lòng tự hào của nhân dân Kiên Giang nói riêng và nhân dân Nam Bộ nói chung về một nhân cách lớn: "Sống làm Tướng và chết làm Thần!" của vị anh hùng dân chài áo vải đã dám sống chết vì quê hương mình.

Vài nét khái quát về tác giả Huỳnh Mẫn Đạt:

Huỳnh Mẫn Đạt (còn được gọi là Hoàng Mẫn Đạt) là người làng Tân Hội, huyện Tân Long, tỉnh Gia Định, nay là Thành phố Hồ Chí Minh.

Năm 24 tuổi, đời vua Minh Mạng, ông đỗ cử nhân khoa Tân Mão (1831) tại Gia Định. Năm Kỷ Hợi (1839), ông giữ chức Thư Ngự sử đạo Ninh Thái (tức Bắc Ninh & Thái Nguyên). Năm Canh Tý (1840), ông được cử làm Khâm sứ, đem sắc văn đòi phong cho Ngọc Vân (con gái vua Chân Lạp đã mất là Nặc Chân), đang sống ở Gia Định. Tháng 9 cùng năm, ông nhận lệnh đến Định Tường tra xét việc Bó chính Nguyễn Đắc Trí bị thua trong trận giao tranh với nhóm nổi dậy ở thôn Xương Ca. Sau đó, Nguyễn Đắc Trí bị giáng làm lính, Huỳnh Mẫn Đạt được nhà vua chuẩn cho lưu lại trong quân đội, để lo việc trị an. Sau đó, Thự án sát Hà Tiên là Trương Phước Cương bị tội mất chức, ông lại lên đường đến Hà Tiên, nhận chức quyền Thự Án sát Hà Tiên và quyền Tuần phủ Quan phòng. Nhân việc ông được nhận chức nên nhân dân Hà Tiên gọi ông là **Tuần Phủ Đạt**.

Tháng Giêng năm Tân Hợi (1851), ông được thăng quyền Tuần phủ Hà Tiên.

Ngày 12 tháng 4 năm 1861, quân Pháp chiếm Định Tường. Để mất thành, vua Tự Đức ra lệnh bắt giải Huỳnh Mẫn Đạt cùng với một số quan chức khác về kinh, nhưng đến tháng 11 cùng năm thì được tha, nhưng phải theo tướng Nguyễn Tri Phương và Phạm Thế Hiển vào Biên Hòa, lập công chuộc tội. Đến khi nhà Nguyễn nhường ba tỉnh miền Đông (gồm Gia Định, Định Tường, Biên Hòa) cho Pháp, Huỳnh Mẫn Đạt lại được cử làm Tuần phủ Hà Tiên. Chẳng bao lâu sau, toàn cõi Nam Kỳ cũng vào tay Pháp hết, không hợp tác với chính quyền mới, ông cáo quan về sống tại Rạch Giá cho đến khi mất.

Theo bia mộ, Huỳnh Mẫn Đạt qua đời vào tháng 2 năm Nhâm Ngọ (tức tháng 3 năm 1882), hưởng thọ 75 tuổi.

Câu 5

Nhân kỷ niệm 150 năm Ngày hy sinh của Anh hùng dân tộc Nguyễn Trung Trực, nhằm góp vào phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa của tỉnh Long An, trong đó có di tích lịch sử Vàm Nhứt Tảo nói riêng, theo chúng tôi nên:

Đề khai thác tiềm năng và phát huy giá trị của các di tích văn hóa, lịch sử cách mạng trên địa bàn tỉnh, trở thành điểm đến hấp dẫn thu hút du khách trong và ngoài nước tìm hiểu, nghiên cứu về “Vùng đất, con người, truyền thống lịch sử Long An”, Tỉnh ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền địa phương, ngành văn hóa tỉnh, các đơn vị liên quan thực hiện đồng bộ một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về công tác bảo tồn, trùng tu các di tích lịch sử, văn hóa:

Nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương; sự tham gia tích cực, hiệu quả của Mặt trận, các ban, ngành, đoàn thể và sự đồng tình hưởng ứng, phát huy trách nhiệm, tinh thần của nhân dân, nhất là đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc giữ gìn, phát huy các giá trị của di tích.

Tăng cường đầu tư, sáng tạo khai thác việc xã hội hóa các hoạt động du lịch, hoạt động về nguồn gắn liền với giữ gìn, tôn tạo các di tích lịch sử cách mạng tiêu biểu; ngành văn hóa chủ động trong công tác tham mưu, nhất là việc hoàn thiện các tiêu chí, quy định về xây dựng, quản lý các di tích. Có chế độ đào tạo, đãi ngộ hợp lý đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác bảo tồn, bảo tàng để mọi người yên tâm gắn bó với nghề.

Phải thường xuyên tiến hành công tác kiểm tra gắn với việc phát hiện biểu dương những tổ chức, cá nhân tích cực, đồng thời phê phán, xử lý nghiêm những biểu hiện tiêu cực, những trường hợp vi phạm làm ảnh hưởng xấu đến di tích.

Bảo tồn, phát huy các di tích lịch sử cách mạng trên địa bàn tỉnh là việc làm thường xuyên, lâu dài gắn với phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương. Qua đó, giáo dục truyền thống cách mạng cho các thế hệ, là địa chỉ đỏ, điểm du lịch lý tưởng thu hút nhiều du khách trong và ngoài nước đến tham quan.

Đối với di tích quốc gia, các di tích được chú trọng đầu tư: di tích lịch sử Ngã tư Đức Hòa; Khu di tích lịch sử Cách mạng tỉnh Long An; di tích lịch sử Vàm Nhứt Tảo; di tích Vành đai diệt Mỹ Rạch Kiến; Khu lưu niệm Luật sư Nguyễn Hữu Thọ,... Đặc biệt là 2 công trình trọng điểm của Đại hội Đảng bộ tỉnh Long An lần IX: Di tích Căn cứ Xứ ủy - Ủy ban Kháng chiến Hành chính Nam bộ và Khu di tích lịch sử Cách mạng tỉnh Long An.

Các di tích quốc gia khác: Lăng Nguyễn Huỳnh Đức (TP. Tân An), Chùa Tôn Thạnh (huyện Cần Giuộc), Nhà và lò gạch Võ Công Tôn (huyện Bến Lức),... đều được đầu tư kinh phí để trùng tu, chống xuống cấp và phục hồi một số hạng mục.

Đối với di tích cấp tỉnh, hầu hết di tích lịch sử cách mạng đều được đầu tư kinh phí để xây dựng các công trình tôn tạo: Bia, đài kỷ niệm... trên cơ sở thực hiện nghiêm túc quy chế bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh, đồng thời tôn trọng tính nguyên gốc, không để xảy ra hiện tượng “làm mới” di tích mà rất nhiều nơi trong nước mắc phải trong thời gian qua.”

Song song với công tác trùng tu, tôn tạo, việc phát huy tác dụng di tích cũng được Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch chú trọng bằng nhiều biện pháp tuyên truyền, quảng bá, phối hợp các cơ quan chuyên môn kết nối, đưa di tích vào các tuyến du lịch trong dự án phát triển du lịch của tỉnh. Nhiều di tích lịch sử trở thành nơi “về nguồn” của thanh thiếu niên, học sinh trong và ngoài tỉnh.

Câu 6:

Chiến thắng Mộc Hóa là một trong ba chiến thắng tiêu biểu của quân và dân Long An trong 9 năm kháng chiến chống Pháp xâm lược. Diễn biến trận đánh như sau:

Tại tỉnh Kiến Tường, đêm 31/01, quân, dân ta tiến công vào thị xã Mộc Hóa, tại cửa Đông, cuộc chiến đấu diễn ra quyết liệt, 86 cán bộ, chiến sĩ anh dũng hy sinh, trong đó có Trưởng ban Chính trị Tỉnh đội. Ngày 10/3, ta diệt một tiểu đoàn "Trâu điên", bẻ gãy chiến thuật của địch. Trong đợt 2, cuộc tổng tiến công vào Sài Gòn - Gia Định diễn ra trên hướng phía Nam. Tiểu đoàn 1 và Tiểu đoàn 2 Long An tiến theo rạch Cây Khô, rạng sáng ngày, Tiểu đoàn 1 đánh chiếm cầu Chữ Y, sau đó trụ lại đánh địch phản kích. Tiểu đoàn 1 Long An tiêu diệt 1 đại đội biệt động quân, đánh thiệt hại 1 tiểu đoàn, bắn cháy 4 xe thiết giáp. Hướng Mộc Hóa - Kiến Tường trong đợt 1 và đợt 2, được điều động chiến đấu ngoài tỉnh, trọng điểm là Mỹ Tho và Tân An. Trong tình hình khẩn trương, chưa được chuẩn bị kỹ, tiểu đoàn vẫn chấp hành nghiêm mệnh lệnh của trên, khắc phục khó khăn, tích cực đánh địch, hoàn thành nhiệm vụ. Tiểu đoàn tiến công vào thị xã Mộc Hóa đánh chiếm một số mục tiêu quan trọng: Dinh Tỉnh trưởng, Tỉnh đoàn Bảo an, Ty Cảnh sát, tiêu diệt và tiêu hao nhiều sinh lực, phương tiện chiến tranh của địch, tạo điều kiện cho cán bộ và du kích về bám địa bàn xây dựng cơ sở, phát triển lực lượng cách mạng của địa phương.

Ý nghĩa lịch sử trận Mộc Hóa:

Giải phóng huyện Mộc Hóa (Long An), liên kết chiến trường Việt Nam - Campuchia, nối thông Khu 8, Khu 7 và Khu 9, trở thành mốc son đầu tiên trang sử truyền thống vẻ vang của Tiểu đoàn 307, đồng thời được đánh giá là điểm son chói lọi trong lịch sử kháng chiến chống Pháp của Long An và Khu 8.

Đây là một trong hai chiến thắng đầu tiên của Tiểu đoàn 307 trong năm đầu tiên thành lập (1948), Tiểu đoàn đã đánh thắng hai trận nổi tiếng ở Mộc Hoá và La Bang (Trà Vinh), Mộc Hóa là chiến thắng mở đầu của một loạt chiến thắng vang dội của Tiểu đoàn 307 trong kháng chiến chống Pháp. Tiếp sau Mộc Hóa là một loạt trận đánh vận động phục kích tiêu diệt lớn ở La Bang (Trà Vinh), chùa Ô Môi (Đồng Tháp) và hàng chục trận ở khắp các tỉnh ở Bến Tre, Cà Mau, Bạc Liêu,... mỗi trận tiêu diệt một tiểu đoàn địch.

Câu 7: Bài viết về một chiến công trên sông
Hà Nội đã làm nên hào khí sông Hồng.

Không biết vì sao và từ bao giờ, hai con sông
Hà Nội Đông và Hà Nội Tây đã đi vào tình cảm
mọi miền đất nước như là hình ảnh về vùng đất
Long An hiền hòa, thơ mộng, kiên cường, giàu
truyền thống yêu nước và cách mạng.

Sông Hà Nội Đông có một số chi lưu trong đó có
sông Nhật Tảo. Đây là nơi diễn ra nhiều trận đánh
ác liệt trong các cuộc chiến tranh. Trận Nhật Tảo
của quân dân nhà Nguyễn dưới sự chỉ huy của
Quyền Quản cơ Nguyễn Trung Trực là một trận
đánh có ý nghĩa to lớn trong việc khích lệ quân sĩ
ta anh dũng chống Pháp, đã góp phần làm nên
hào khí sông Hồng mà ngày nay người dân Long
An đã vô cùng tự hào.

Năm 1861 là thời điểm thực dân Pháp đang
mở rộng cuộc xâm chiếm Nam Kỳ. Ngày 23/6
năm đó, Quân Pháp đánh chiếm Gò Công (Tiền
Giang), rồi cho tiểu hạm Espérance (tiếng Pháp
nghĩa là Hy vọng), đến đồn trú ở sông Nhật Tảo.

Lúc giữa trưa ngày 10 tháng 12, Nguyễn
Trung Trực lời dụng viên sĩ quan chỉ huy chiếc
tiểu hạm L'Espérance đang đuổi theo bốn gian
phi cách tàu khoảng 2 dặm. Bốn hoặc năm chiếc
ghe lớn có mũi thò trời theo hông tàu. Đoàn thủy
thủ nghỉ ngơi trên sàn tàu không nghỉ ngơi gì.
Thiên si quan giữ chức phụ tá, tho mình ra cửa

số vì tưởng rằng người luôn bán muốn xin thì nhân giấy phép lưu thông. Bên vô phúc này đã bị giết bằng một mũi giáo vào ngực. Rồi đoàn người đột kích bỗng la hét khủng khiếp, và vài phút đồng hồ sau, thì sấm tàu trăm ngập hơn một trăm năm chục người Việt Nam cầm giáo, gươm và đuốc. Một cuộc giáp chiến giữa lực lượng không tương xứng đã diễn ra... Bị lừa tấp, những người giao chiến nhảy bổ xuống sông hay chạy thoát vào trong những chiếc ghe. Năm người trong đoàn thủy thủ: hai người Pháp và ba người Tagal không khí giới trên trên một chiếc ghe, chiếc thực mạng. Từ xa, họ thấy chiếc L'Espérance nổ tung mà những mảnh vỡ văng ra đến tận hai bờ sông chôn vùi xác chết của 11 người Pháp và Tagal bị giết trong tai biến này.

Quân Pháp đã bị thiệt hại lớn: tiểu hạm Espérance bị đánh chìm, 11 lính và 20 công sự người Việt bị giết, chỉ có 8 người trốn thoát, gồm 2 lính Pháp và 6 lính Tagal (tức lính đánh thuê Philippines, cũng còn gọi là lính Ma Ni). Thiên si quan chỉ huy tàu là Parfait vì văng mắt, nên cũng thoát chết.

Chiến thắng này đã làm nức lòng nhân dân Việt nhưng đối với Pháp, đây là một sự kiện đau đớn gây xúc động, đau lòng sâu sắc.

Chiến thắng Nhật Cáo là khúc nhạc mở đầu cho một cuộc tổng công kích hầu như toàn bộ

các đồn lũy của người Pháp... Hà cuộc đốt cháy tàu Espérance là một biến cố bi thảm đã gây nên một nỗi xúc động sâu sắc nơi người Pháp và kích thích một cách lạ lùng trí tưởng tượng của người An Nam.

Sau thắng lợi trên, Nguyễn Trung Trực đã trở thành người anh hùng, danh nhân của dân tộc. Những gì còn hiện hữu ở Hàm Ninh Cáo cũng đã minh chứng tài năng quân sự của Nguyễn Trung Trực - người đầu tiên duy nhất đánh chìm được một tàu hạm trong cuộc chiến chống Pháp nửa cuối thế kỷ XIX.

Chiến công này của anh hùng dân tộc Nguyễn Trung Trực đã chấp cánh cho những văn thơ, khúc nhạc di cội năm tháng từ trong lịch sử hào hùng của hai cuộc kháng chiến trên mảnh đất Long An. Nhà thơ Huỳnh Mẫn Đạt đã từng rất nổi tiếng với câu "Hóa hồng Ninh Cáo oanh thiên địa". Hay Hoài Thi viết về Long An với bốn tập thơ là Hàm Cáo Đông, Anh ở đầu sông em cuối sông, Di trong hương trầm, Chua tay hương hồn.

Tất cả đã góp phần làm nên hào khí sông Hàm mà bất kỳ ai là người con Long An cũng cảm thấy thật tự hào biết bao. Từ giá trị văn hóa truyền thống và cảnh quan thiên tạo này, nếu có một ngày các hãng lữ hành quốc tế và trong nước khám phá ra để triển khai

được các dự án du lịch ngược xuôi trên sông
Vàm Cỏ cho du khách từ khắp nơi về thưởng
tâm nét đẹp hoang sơ quyến rũ của dòng sông
lịch sử mang màu sắc huyền thoại này thì hay
biết mấy.

Người viết

Phy

Huỳnh Chi Thuý Hương

Phy

Huỳnh Chi Thanh Phương